

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**
Số: 18/2020/HS-ST
Ngày 24-7-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngạch; Ông Trịnh Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Khuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê tham gia phiên tòa: Ông Cao Anh Bắc, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 23/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-QĐ ngày 10/7/2020 đối với bị cáo:

Bùi Thị Khánh H; sinh ngày: 29/12/1998 tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Cắt tóc gội đầu; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Đình L, sinh năm 1969 và con bà Hoàng Thị D, sinh năm 1974; đều trú tại tổ dân phố 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Chồng: Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1995; Nơi cư trú: tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Con: 01 đứa sinh năm 2018; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại: Chị Lê Thị Hồng L; sinh năm 1980; địa chỉ: tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Ngọc Đ; sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

+ Chị Bùi Thị Cẩm L; sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17h ngày 04/4/2020 chị Lê Thị Hồng L, ở tổ dân phố 12, thị trấn H điều khiển xe mô tô hiệu Lead, màu đen BKS 38B1-21.006 đi từ nhà của mình đến quán Khánh H ở cùng tổ dân phố 12 để gội đầu. Khi đến nơi chị L dựng xe mô tô trước quán rồi vào gặp Bùi Thị Khánh H để gội đầu và xông hơi mặt. Lợi dụng khi chị L đang xông mặt, H lấy chìa khóa xe đi ra mở cốp xe mô tô của chị L rồi lấy chiếc túi xách màu xanh đưa vào trong nhà mở túi xách ra lấy trộm số tiền 12.800.000đ VNĐ cất giấu trên trần nhà (lúc này khoảng 18 giờ 16 phút). Sau đó đưa túi xách ra bỏ lại vào cốp xe mô tô và tiếp tục đi vào massage mặt cho chị L xong thì chị L ra đi. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày chị L điều khiển xe mô tô đến cửa hàng M ở tổ dân phố 7, thị trấn H mở cốp xe ra lấy tiền trả nợ thì phát hiện bị mất trộm số tiền 12.800.000đ VNĐ trong túi xách nên quay lại quán gội đầu của H và gọi Công an thị trấn H đến làm việc. Tại Cơ quan Công an H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp số tiền 12.800.000đ để trả lại cho chủ sở hữu.

- Về vật chứng thu giữ: 20 tờ tiền có mệnh giá 500.000đ VNĐ; 14 tờ tiền có mệnh giá 200.000đ VNĐ. Tổng cộng: 12.800.000đ VNĐ.

- Về vấn đề dân sự: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản nên không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-HK ngày 18/6/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Bùi Thị Khánh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, không có tranh luận gì và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thị Khánh H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án; Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị Khánh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng vào lúc chị Lê Thị Hồng L đang xông hơi mặt tại quán gội đầu của mình nên vào khoảng 18 giờ 16 phút ngày 04/4/2020, Bùi Thị Khánh H, trú tại tổ dân phố 12, thị trấn H lấy chìa khóa xe mô tô của chị L ra mở cốp xe mô tô lấy trộm số tiền 12.800.000đ VNĐ trong túi xách chị L đưa cất giấu. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày chị L phát hiện bị mất tiền nên trình báo với Cơ quan Công an đến làm việc. Sau đó H đã khai nhận và tự nguyện giao nộp số tiền lấy trộm 12.800.000đ VNĐ cho Cơ quan Công an để trả lại cho chủ sở hữu.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó cần phải xử lý hình sự để đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (đã có đơn xác nhận của UBND thị trấn H), nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó HĐXX cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như mức đề nghị về hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Việt Nam, tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương là phù hợp, có căn cứ.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điều khoản, điểm, tội danh, mức hình phạt và biện pháp tư pháp, án phí là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Khánh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Khánh H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Khánh H cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Hương Khê;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- CA huyện Hương Khê;
- THADS huyện Hương Khê;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngạch

Trịnh Xuân Minh

Lê Văn Phú